

Số: 82/2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong thực hiện các hoạt động
xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch
và hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư số 43/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2025/QH11;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 71/2025/QH15;

*Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình
xúc tiến thương mại quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 12/2019/QĐ-
TTg ngày 26/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2012/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ
ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2014 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến
đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 363/TTr-STC ngày
29 tháng 4 năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong thực
hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ
khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong thực hiện
các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi
nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp trong thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Bộ Công Thương (Vụ Pháp chế);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB & TCTHPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH (A), M.A1055/5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Chí Nguyễn

QUY CHẾ

Phối hợp trong thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau
(Ban hành kèm theo Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư.
- Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã); Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, Trung tâm Xúc tiến du lịch, Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo (sau đây viết tắt là Trung tâm).
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp.

Điều 3. Mục đích phối hợp

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp; góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.
- Đẩy mạnh hoạt động phối hợp giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, cấp xã với các Trung tâm trong việc giải quyết thủ tục hành chính và hỗ trợ đầu tư, thương mại, du lịch và khởi nghiệp nhằm tăng cường cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, tránh gây phiền hà cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.
- Giải quyết kịp thời các vướng mắc, bất cập, khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư; xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp.

Điều 4. Nguyên tắc và cơ chế phối hợp

- Nguyên tắc phối hợp
 - Đảm bảo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả, một việc - một đầu mối xuyên suốt; đảm bảo tính công khai, minh bạch, dân chủ và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được phân công.

b) Các nội dung phối hợp phải được các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức tham gia phối hợp chủ động trao đổi, thống nhất và thực hiện chặt chẽ, kịp thời, đúng quy định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

c) Huy động và tạo điều kiện thuận lợi để các cấp, các ngành, các thành phần kinh tế, các tổ chức, doanh nghiệp và các cá nhân tham gia các hoạt động xúc tiến, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao tính liên kết, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị.

d) Xác định rõ các hoạt động cần sự chỉ đạo, tham gia trực tiếp của Lãnh đạo tỉnh để đảm bảo tính hiệu quả.

đ) Thực hiện nguyên tắc đồng thuận trong giải quyết công việc; những vấn đề không đạt được sự đồng thuận, còn có ý kiến khác nhau thì cơ quan được giao chủ trì tổng hợp ý kiến, đề xuất phương án giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Cơ chế phối hợp

a) Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công là đơn vị đầu mối, chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo quy định của pháp luật.

b) Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại là đơn vị đầu mối, chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại theo quy định của pháp luật.

c) Trung tâm Xúc tiến du lịch là đơn vị đầu mối, chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến du lịch theo quy định của pháp luật.

d) Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo là đơn vị đầu mối, chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật.

đ) Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công là đầu mối duy nhất tiếp nhận, hướng dẫn và theo dõi chung đối với nhà đầu tư. Các Trung tâm còn lại thực hiện chức năng chuyên ngành theo phân công và phối hợp theo yêu cầu của đầu mối chính.

e) Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan với Trung tâm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bên tham gia theo quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế và các chỉ đạo từ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Phương thức phối hợp

Việc phối hợp trong hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp được thực hiện theo các phương thức sau:

1. Lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo.
3. Tham gia trực tiếp.
4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Mục 1. PHỐI HỢP TRONG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

Điều 6. Nội dung phối hợp

1. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận, tìm hiểu môi trường đầu tư; thực hiện trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

a) Cung cấp thông tin về quy hoạch, môi trường đầu tư, chính sách đầu tư, danh mục các dự án mời gọi đầu tư.

b) Khảo sát địa điểm thực hiện dự án đầu tư, cung cấp thông tin về địa điểm đầu tư.

c) Thủ tục đầu tư: Chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (bao gồm cấp lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung).

d) Các thủ tục về đất đai.

đ) Thủ tục về lĩnh vực công nghệ (thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ), đăng ký chuyển giao công nghệ.

e) Các thủ tục lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước và khoáng sản.

g) Các thủ tục về lĩnh vực xây dựng.

h) Các thủ tục về lĩnh vực đấu thầu.

i) Thủ tục đăng ký doanh nghiệp (bao gồm thành lập mới và thay đổi nội dung).

l) Thủ tục thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy.

m) Thủ tục thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện).

n) Thủ tục về thuế, chính sách ưu đãi đầu tư.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến mời gọi đầu tư; xây dựng các ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền, quảng bá giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội đầu tư và kết nối đầu tư.

3. Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư để xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư; thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư; đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư; tuyên truyền, quảng bá môi trường đầu tư, chính sách, pháp luật về đầu tư trên các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài.

4. Tổ chức đoàn khảo sát, nghiên cứu ở trong nước và nước ngoài; đoàn công tác xúc tiến đầu tư theo từng chuyên đề hoặc đối tác cụ thể; tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm xúc tiến đầu tư ở trong nước và nước ngoài.

5. Tổ chức đối thoại giữa các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhà đầu tư. Tổng hợp đề xuất, kiến nghị của nhà đầu tư và hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh.

6. Xây dựng, thực hiện các chương trình trợ giúp phát triển doanh nghiệp về lĩnh vực tài chính, mặt bằng sản xuất kinh doanh, đổi mới công nghệ, xúc tiến mở rộng thị trường, thông tin giá cả thị trường, gia nhập thị trường, đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

7. Nghiên cứu xây dựng các bộ chỉ số đánh giá và các khảo sát liên quan đến kinh tế, doanh nghiệp và môi trường đầu tư kinh doanh.

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp

1. Trách nhiệm chung của các cơ quan, đơn vị trong việc hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh:

a) Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành thủ tục, hồ sơ dự án đầu tư, bao gồm: hỗ trợ nhà đầu tư trong việc đề nghị cấp Quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thành lập doanh nghiệp hoặc tổ chức kinh tế theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế, hỗ trợ tư vấn lập đề xuất dự án, thuyết minh dự án đầu tư.

b) Đối với các thủ tục hành chính khác liên quan đến dự án như: đất đai, giải phóng mặt bằng, môi trường, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước, cấp điện), thẩm định công nghệ..., trên cơ sở ủy quyền dân sự hợp pháp của nhà đầu tư, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện thủ tục hành chính, nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Theo dõi quá trình xử lý hồ sơ; đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Trường hợp được ủy quyền, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công thay mặt nhà đầu tư liên hệ tư vấn, ký kết hợp đồng tư vấn với tổ chức nhằm hoàn thành các thủ tục có liên quan.

c) Trường hợp nhà đầu tư và doanh nghiệp trực tiếp nộp hồ sơ và thực hiện thủ tục tại các cơ quan nhà nước, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết thủ tục đảm bảo thời gian quy định.

2. Sở Tài chính

a) Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục hành chính nêu tại Điều 6 Quy chế này; phối hợp cung cấp thông tin trong việc giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách, đăng ký doanh nghiệp; tình hình thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực thuộc chuyên ngành quản lý.

c) Quản lý nhà nước về công tác xúc tiến đầu tư; chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công tổ chức thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước trong hoạt động xúc tiến đầu tư. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm do Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công trình; hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo về hoạt động xúc tiến đầu tư.

d) Phối hợp cung cấp thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư của tỉnh, các thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng thời kỳ.

đ) Xây dựng Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố danh mục dự án mời gọi đầu tư theo quy định.

e) Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách để khuyến khích, mời gọi đầu tư.

g) Phối hợp trong việc tìm kiếm, tiếp cận, thu hút nhà đầu tư chiến lược; tổ chức các hội nghị tiếp xúc với nhà đầu tư; quảng bá hình ảnh, tiềm năng của tỉnh trong các chương trình xúc tiến đầu tư.

h) Phối hợp hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm thực hiện dự án đầu tư.

i) Phối hợp hướng dẫn các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

k) Trường hợp thực hiện nhiệm vụ đột xuất về hoạt động tư vấn, hỗ trợ đầu tư và xúc tiến đầu tư được cấp có thẩm quyền giao; cơ quan chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí theo quy định gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Sở Xây dựng

a) Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục hành chính nêu tại Điều 6 Quy chế này; phối hợp cung cấp thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực xây dựng đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh. Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong lĩnh vực thuộc chuyên ngành quản lý.

b) Phối hợp thẩm định các nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước về xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp cung cấp các thông tin, dữ liệu quy hoạch xây dựng, kế hoạch có liên quan đến các dự án đầu tư cho nhà đầu tư; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhà ở và các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị.

d) Phối hợp hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm thực hiện dự án đầu tư.

đ) Phối hợp hướng dẫn các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục hành chính nêu tại Điều 6 Quy chế này; phối hợp cung cấp thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường đối với các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh. Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong lĩnh vực thuộc chuyên ngành quản lý.

b) Phối hợp cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có liên quan đến dự án cho nhà đầu tư.

c) Phối hợp cung cấp các thông tin, số liệu về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

d) Phối hợp giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục có liên quan đến thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển đổi mục đích sử dụng và phương án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp.

đ) Theo dõi, kiểm tra, rà soát, hướng dẫn tổ chức triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án theo đúng quy định; kịp thời báo cáo đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án theo quy định pháp luật.

e) Phối hợp hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm thực hiện dự án đầu tư.

g) Phối hợp hướng dẫn các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Công Thương

a) Thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

b) Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực công thương đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, tổng hợp phản ánh, kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp trong lĩnh vực quản lý để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp cung cấp các thông tin, số liệu về lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

d) Phối hợp cung cấp thông tin về quy hoạch các cụm công nghiệp, hạ tầng thương mại liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý, các thủ tục đầu tư, các chính sách ưu đãi đầu tư thuộc lĩnh vực ngành quản lý để quảng bá, kêu gọi đầu tư và hướng dẫn nhà đầu tư.

đ) Phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong các cụm công nghiệp; cung cấp thông tin các cụm công nghiệp, thông tin các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp, hạ tầng liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý để xây dựng cơ sở dữ liệu, bản đồ số, ấn phẩm phục vụ công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh.

e) Phối hợp hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm thực hiện dự án đầu tư.

g) Phối hợp hướng dẫn các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp cung cấp thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến công nghệ, chuyển giao công nghệ hoặc tham gia ý kiến về công nghệ của các dự án đầu tư theo quy định. Phối hợp giải quyết các phản ánh, kiến nghị để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong lĩnh vực quản lý.

b) Xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ của các dự án đầu tư khi có đề nghị; phối hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động chuyển giao công nghệ của dự án đầu tư hoặc đề xuất giải quyết theo thẩm quyền.

c) Phối hợp hướng dẫn các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Thẩm tra và cho ý kiến về các dự án đầu tư thuộc quy hoạch phát triển ngành; Phối hợp hướng dẫn các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp cung cấp thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý. Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong lĩnh vực thuộc chuyên ngành quản lý.

c) Phối hợp cung cấp thông tin về quy hoạch, định hướng phát triển du lịch và cơ sở dữ liệu liên quan đến tài nguyên du lịch, sản phẩm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch của tỉnh.

d) Phối hợp hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm thực hiện dự án đầu tư.

8. Ban Quản lý Khu kinh tế

a) Chủ trì cung cấp thông tin về quy hoạch khu công nghiệp, khu kinh tế; cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư; quỹ đất, hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi quản lý phục vụ xúc tiến đầu tư; phối hợp hướng dẫn nhà đầu tư và tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu, ấn phẩm xúc tiến đầu tư của tỉnh.

b) Chủ trì tiếp nhận, tổng hợp phản ánh, kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế; phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết theo thẩm quyền.

c) Chủ trì hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư khảo sát, lựa chọn địa điểm thực hiện dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thu hút nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư chiến lược.

d) Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước theo kế hoạch của tỉnh.

đ) Theo dõi, giám sát tình hình triển khai dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế; phối hợp kiểm tra, đánh giá tiến độ và đề xuất xử lý các dự án chậm triển khai theo quy định.

e) Phối hợp với nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế trong hoạt động xúc tiến đầu tư và thu hút nhà đầu tư thứ cấp.

g) Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình thực hiện thủ tục.

9. Thuế tỉnh

a) Cung cấp thông tin, cho ý kiến ưu đãi về thuế của các dự án khi có yêu cầu.

b) Hướng dẫn, phổ biến chính sách thuế; hỗ trợ cho doanh nghiệp các thủ tục kê khai, nộp thuế, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn.

10. Công an tỉnh

a) Phối hợp cung cấp thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý.

b) Phối hợp trong thẩm định, đánh giá đối với các hoạt động khảo sát, một số dự án có dấu hiệu phức tạp, có yếu tố nước ngoài; cung cấp thông tin năng lực của nhà đầu tư và các vấn đề khác có liên quan, nhất là các dự án đầu tư ở khu vực quốc phòng - an ninh.

c) Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ các đoàn khách nước ngoài đến tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với sở, ngành liên quan và Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công hướng dẫn các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nước có bảo lãnh cho tổ chức, cá nhân người nước ngoài vào hoạt động xúc tiến đầu tư, tìm hiểu thị trường, chuyên gia kỹ thuật thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật.

11. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

a) Phối hợp cung cấp thông tin, cho ý kiến đối với các đề xuất dự án, chủ trương đầu tư theo lĩnh vực ngành quản lý trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Công an tỉnh đảm bảo an ninh, trật tự các hoạt động xúc tiến đầu tư.

12. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Trên cơ sở tham mưu, đề xuất của Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết các văn bản của nhà đầu tư, hồ sơ trình của các sở, ban, ngành liên quan đến dự án đầu tư và các nội dung khác thuộc lĩnh vực xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến dự án đầu tư; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện.

b) Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công tổ chức thực hiện chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước; các hoạt động kết hợp công tác đối ngoại và các hoạt động của tỉnh tại nước ngoài.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Phối hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

b) Phối hợp cung cấp cho Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính công các thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, quy hoạch chuyên ngành; thông tin về quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt; các quy định về giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư theo thẩm quyền.

c) Phối hợp xây dựng Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư.

d) Phối hợp trong việc tìm, tiếp cận, thu hút nhà đầu tư chiến lược; phối hợp tổ chức các hội nghị tiếp xúc với nhà đầu tư, quảng bá hình ảnh, tiềm năng của địa phương trong các chương trình xúc tiến đầu tư.

đ) Phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn các xã, phường.

14. Các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp

a) Phối hợp cung cấp thông tin hội viên nhằm hỗ trợ triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, xúc tiến đầu tư; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của hội viên.

b) Phối hợp đề xuất, kiến nghị giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp giúp cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển ngày càng lớn mạnh và bền vững.

Mục 2. PHỐI HỢP TRONG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Điều 8. Nội dung phối hợp

1. Nghiên cứu mở rộng thị trường, đáp ứng yêu cầu tiêu thụ hàng hóa và phát triển sản xuất; đề xuất cơ chế, chính sách cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu; xây dựng, tổ chức và điều phối các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại; theo dõi, tổng hợp đánh giá tình hình, kết quả và hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại.

2. Tổ chức thu thập nghiên cứu, cung cấp thông tin thị trường; biên soạn, phát hành ấn phẩm quảng bá, phổ biến thông tin, chính sách thương mại.

3. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước: các đoàn tham gia hội chợ triển lãm, hội thảo, diễn đàn giao thương, khảo sát gắn với tìm kiếm thị trường; các hoạt động nhằm tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực xúc tiến thương mại; tổ chức tập huấn, đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn về kỹ năng kinh doanh, xúc tiến thương mại.

4. Tổ chức các hoạt động truyền thông, các hoạt động xúc tiến thương mại thông qua các kênh truyền thông: báo, đài, ấn phẩm...

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu về các sản phẩm thiết yếu của địa phương; tư vấn, giới thiệu doanh nghiệp, quảng bá sản phẩm, hỗ trợ tìm đầu ra cho sản phẩm hàng hóa; tham gia xây dựng, quảng bá, duy trì, phát triển các nhãn hiệu hàng hóa tập thể của tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Công Thương

a) Quản lý nhà nước về công tác xúc tiến thương mại; chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tổ chức thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước trong hoạt động xúc tiến thương mại. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Chương trình xúc tiến thương mại hàng năm do Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại trình. Tổ chức các sự kiện, hội chợ, kết nối giao thương hàng năm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương; hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo về tình hình hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện việc tiếp nhận, xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, khuyến mãi; kiểm tra, giám sát các hoạt động xúc tiến thương mại của các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

c) Phối hợp đề xuất cơ chế, chính sách cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu.

d) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức và hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia các hoạt động quảng bá, giới thiệu, xúc tiến thương mại, hội nghị, hội thảo kết nối cung cầu... đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh; các hoạt động tập huấn, đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn về kỹ năng kinh doanh, xúc tiến thương mại.

đ) Phối hợp hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh quảng bá, xây dựng và phát triển thương hiệu.

e) Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch trong nước hàng năm.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp thực hiện công tác xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản, các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp quảng bá sản phẩm nông, lâm, thủy sản, các sản phẩm OCOP; nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng tạo thuận lợi cho tiêu thụ hàng nông sản.

c) Phối hợp cung cấp các thông tin, số liệu về lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nông lâm thủy sản; sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp tổ chức hội nghị, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về cơ chế, chính sách thương mại nông thôn, liên kết sản xuất nông nghiệp.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh thực hiện đăng ký bảo hộ, phát triển quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật.

4. Công an tỉnh

Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự cho các hoạt động quảng bá, hội nghị, hội chợ triển lãm trên địa bàn tỉnh.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai các chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước; lồng ghép với các hoạt động đối ngoại, hợp tác và quảng bá hình ảnh của tỉnh ở nước ngoài theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Phối hợp tổ chức các đề án, hoạt động xúc tiến thương mại; cung cấp thông tin để xây dựng tài liệu, ấn phẩm phục vụ hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại chung của tỉnh; tham gia các sự kiện, hội chợ, kết nối giao thương.

b) Phối hợp thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm hàng hóa.

7. Các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp

a) Phối hợp cung cấp thông tin hội viên nhằm hỗ trợ triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, xúc tiến thương mại; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của hội viên.

b) Phối hợp đề xuất, kiến nghị giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp giúp cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển ngày càng lớn mạnh và bền vững.

Mục 3. PHỐI HỢP TRONG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH

Điều 10. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến du lịch; nghiên cứu, tham mưu xây dựng các đề án, kế hoạch dài hạn, trung hạn, các định hướng phát triển du lịch của địa phương; chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến du lịch.

2. Xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch, quảng bá sản phẩm du lịch, xây dựng định hướng phát triển thị trường du lịch của địa phương; xây dựng ấn phẩm, vật phẩm xúc tiến du lịch; xây dựng cơ sở dữ liệu xúc tiến du lịch của địa phương.

3. Xúc tiến, quảng bá du lịch trong nước và ngoài nước; tổ chức, tham gia các hội chợ, triển lãm, sự kiện du lịch.

4. Tổ chức khảo sát, thu thập dữ liệu, tài liệu, điều tra tài nguyên du lịch, thị trường du lịch; tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch và phát triển du lịch cộng đồng của địa phương.

5. Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp du lịch và sự kiện quảng bá du lịch, thu hút đầu tư du lịch, hợp tác phát triển kinh doanh du lịch ở trong nước và ngoài nước; thực hiện vận động, tìm kiếm cơ hội, nguồn lực đầu tư phát triển du lịch; đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch của địa phương.

6. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức xã hội về du lịch, vận động tổ chức, cá nhân tự giác và tích cực tham gia giữ gìn nếp sống văn minh nơi công cộng, vệ sinh môi trường; bảo vệ an ninh trật tự, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong các hoạt động khai thác, phát triển du lịch của địa phương; bảo vệ, tôn tạo, phát triển giá trị tài nguyên du lịch của địa phương.

7. Tổ chức, phối hợp đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch; hợp tác, giao lưu, trao đổi nghiệp vụ về du lịch với các tổ chức có liên quan ở trong nước và ngoài nước để phát triển du lịch.

Điều 11. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Quản lý nhà nước về công tác xúc tiến du lịch; chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến du lịch tổ chức thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước trong hoạt động xúc tiến du lịch. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Chương trình xúc tiến du lịch hàng năm do Trung tâm Xúc tiến du lịch trình; hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động xúc tiến du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp trong việc tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến du lịch, sự kiện, hội chợ, hội thảo, triển lãm du lịch của tỉnh, khu vực và quốc gia.

c) Phối hợp thực hiện các biện pháp tuyên truyền để quản lý môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp cung cấp thông tin về cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch, hướng dẫn viên, điểm du lịch, các văn bản quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch.

đ) Phối hợp thực hiện công tác khảo sát, điều tra, đánh giá, phân loại tài nguyên du lịch trên địa bàn tỉnh nhằm xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch của tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu về lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn phục vụ xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

3. Công an tỉnh

Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự cho các hoạt động quảng bá, hội chợ, hội thảo, triển lãm du lịch trên địa bàn tỉnh.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai các chương trình, hoạt động xúc tiến du lịch trong và ngoài nước; lồng ghép với các hoạt động đối ngoại, hợp tác và quảng bá hình ảnh của tỉnh ở nước ngoài theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Sở Công Thương

Phối hợp tổ chức và tham gia các chương trình xúc tiến du lịch, xúc tiến thương mại; lồng ghép hoạt động quảng bá hình ảnh, thương hiệu và sản phẩm du lịch của tỉnh tại các hội chợ, triển lãm và các chương trình kết nối cung - cầu.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Phối hợp tổ chức các đề án, hoạt động xúc tiến du lịch, cung cấp thông tin để xây dựng tài liệu, ấn phẩm du lịch phục vụ hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch của tỉnh; tham gia các sự kiện, hội chợ, hội thảo, triển lãm du lịch của tỉnh, khu vực và quốc gia.

b) Phối hợp thực hiện trong việc áp dụng chuyển đổi số trong hoạt động du lịch.

7. Các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp, Hiệp hội Du lịch

a) Phối hợp cung cấp thông tin hội viên nhằm hỗ trợ triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, xúc tiến du lịch; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của hội viên.

b) Phối hợp triển khai thực hiện các chương trình khảo sát, kết nối tour tuyến, tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ du lịch trên địa bàn tỉnh.

c) Vận động các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh tích cực tham gia các chương trình, hoạt động xúc tiến du lịch trong và ngoài tỉnh.

d) Phối hợp đề xuất, kiến nghị giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp giúp cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển ngày càng lớn mạnh và bền vững.

Mục 4. PHỐI HỢP TRONG HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP

Điều 12. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện; tham gia xây dựng và chủ trì hoặc phối hợp tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Tổ chức triển khai thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với hoạt động đổi mới sáng tạo với các sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh công nghệ mới.

3. Tổ chức hoạt động để thực hiện thúc đẩy, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của địa phương; huy động các nguồn lực đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ, khuyến khích phát triển, nâng cao năng lực các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung, cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tư vấn viên khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo và các chủ thể khác của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

4. Thực hiện hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương; triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án, đề án về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật.

5. Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, ương tạo, đào tạo; hoạt động sản xuất, kinh doanh (thông qua các hợp đồng kinh tế và các loại hợp đồng khác) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật; tư vấn việc hình thành, kết nối tổ chức, cá nhân, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương.

6. Điều tra, khảo sát nhu cầu hỗ trợ nâng cao năng lực của tổ chức, cá nhân về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn.

7. Thúc đẩy hoạt động liên kết giữa tổ chức, doanh nghiệp về hoạt động đổi mới sáng tạo và hỗ trợ đổi mới sáng tạo; xây dựng, phát triển mạng lưới đối tác đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước.

8. Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện; thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư; triển khai các chương trình hợp tác thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

9. Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; phối hợp thực hiện hoạt động đào tạo cho các tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

10. Thu thập, tổng hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu, đề xuất, thực hiện các giải pháp phục vụ xây dựng, nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo của địa phương; thực hiện hoạt động tư vấn, cung cấp dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

Điều 13. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ 05 năm, hàng năm; hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo về tình hình hỗ trợ khởi nghiệp.

b) Tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất và lĩnh vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

d) Tuyên truyền về hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp về hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

đ) Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện; hoạt động hợp tác quốc tế, các chương trình hợp tác thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

e) Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu hỗ trợ nâng cao năng lực của tổ chức, cá nhân về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn.

2. Sở Tài chính

Phối hợp điều tra, khảo sát nhu cầu hỗ trợ nâng cao năng lực của tổ chức, cá nhân về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn.

3. Công an tỉnh

Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự cho các hoạt động hội nghị, hội thảo, sự kiện thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai các chương trình, đề án và hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án và các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ (qua Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo) cung cấp thông tin triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp; đề xuất, huy động các nguồn lực hợp tác của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước để hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phát triển hệ thống doanh nghiệp.

b) Phối hợp đề xuất và kiến nghị giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, giúp cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển bền vững.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Quy định về kinh phí

1. Nguồn kinh phí cho các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa từ các doanh nghiệp, Hợp tác xã và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có). Việc phối hợp giải quyết các thủ tục do cơ quan nào chủ trì, thì sử dụng nguồn kinh phí của cơ quan đó. Trường hợp thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính thẩm định báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện của các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính thẩm định, trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách và hướng dẫn thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 15. Kiểm tra, giám sát thực hiện

1. Cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp trong phạm vi lĩnh vực quản lý được phân công; hướng dẫn Trung tâm thực hiện các hoạt động theo đúng yêu cầu, mục tiêu, nội dung, tiến độ và quy định của pháp luật, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề phát sinh (nếu có).

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan của tỉnh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước về công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp trong phạm vi lĩnh vực quản lý.

3. Trung tâm có trách nhiệm báo cáo và phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin liên quan đến việc triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ khởi nghiệp và tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát.

4. Cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm chính về tiến độ, kết quả xử lý công việc; cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời đúng hạn theo đề nghị của cơ quan chủ trì; trường hợp quá hạn mà không có ý kiến phối hợp, xem như đồng ý với nội dung được lấy ý kiến (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác). Trường hợp cơ quan được lấy ý kiến chậm phối hợp ảnh hưởng đến tiến độ, kết quả xử lý công việc, cơ quan chủ trì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý trách nhiệm.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế, định kỳ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.